

Phú Quốc, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Số: 05/2024/QĐST-VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Ngọc Triệu - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Chung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tặng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-VDS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc: “V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2024/QĐST-VDS ngày 15 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu:** Ông Trần Khánh V, sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp C, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị Bé T, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú cuối cùng: ấp C, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

* **Người tham gia tố tụng khác:** Anh Trần Thiên P, sinh năm 2000; Địa chỉ: ấp C, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Người yêu cầu ông Trần Khánh V vắng mặt nhưng có ý kiến trong hồ sơ trình bày: Ông V và bà Trần Thị Bé T là vợ chồng, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới vào năm 1992 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện P (nay là thành phố P), tỉnh Kiên Giang ngày 28/10/2003. Vợ chồng có với nhau 02 người con chung là Trần Thị Thùy T1, sinh năm 2003 và Trần Thiên P sinh năm 2000

Đến năm 2009, bà T bỏ nhà đi khỏi địa phương nhưng ngày tháng thì ông không nhớ, khi bà V bỏ đi thì người con thứ hai (Trần Thiên P) mới được 07 tuổi. Kể từ khi bỏ đi biệt tích cho đến nay bà T không về thăm gia đình và cũng không liên lạc nên gia đình không có tin tức về bà T và hai con do ông V chăm sóc nuôi dưỡng từ đó đến nay. Nay ông Trần Khánh V giữ nguyên ý kiến, yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Bé T là người mất tích.

Tại phiên họp vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc có ý kiến: Từ khi thụ lý việc dân sự đến nay, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành thực hiện đúng quy định pháp luật; người yêu cầu đã chấp hành thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo luật định.

Căn cứ đơn yêu cầu của ông Trần Khánh V và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xét thấy yêu cầu của ông V đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Bé T (vợ của ông V) là người mất tích có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Bà T bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2009 cho đến nay không có tin tức gì mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Khánh V, tuyên bố bà Trần Thị Bé T, là người mất tích kể từ ngày 01/01/2010.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích được quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 và thụ lý theo khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời người yêu cầu ông Trần Khánh V có hộ khẩu thường trú và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Bé T có nơi cư trú cuối cùng: ấp C, xã D, thành phố P căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

2. Xét yêu cầu của ông Trần Khánh V:

Quá trình giải quyết ông Trần Khánh V giữ nguyên yêu cầu theo đơn ngày 04/10/2023, căn cứ vào lời trình bày của ông V, các chứng cứ do Tòa án xác minh thu thập theo quy định pháp luật và quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, xét yêu cầu của ông Trần Khánh V là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ:

Ông Trần Khánh V và bà Trần Thị Bé T là vợ chồng, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới vào năm 1992 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện P và có với nhau 02 người con chung nhưng kể từ năm 2009 không biết nguyên nhân gì bà T bỏ đi biệt tích cho đến nay không quay về địa phương sinh sống cũng không về thăm gia đình. Ông V và gia đình đã đi tìm bằng nhiều biện pháp nhưng không biết bà T ở đâu và cũng không liên lạc cho đến nay.

Tại đơn xác nhận về việc bà T vắng mặt tại địa phương ngày 04/10/2023, Đại diện Ban nhân dân ấp C, xã D, thành phố P; Biên bản xác minh Công an xã D đều xác nhận bà Trần Thị Bé T, sinh năm 1972 có hộ khẩu thường trú tại ấp C, xã D nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2009 đến nay không rõ về tung tích. Mặt khác tại lời khai Trần Thiên P (con chung của ông V, bà T) thì được biết bà T (mẹ ruột) không còn chung sống với cha ruột Trần Khánh V mà đã bỏ nhà đi đâu không rõ từ khi các con còn nhỏ cho đến nay không thấy quay về gia đình sinh sống và cũng không biết tin tức.

Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đã ra thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Mạch Thanh T2 và đã đăng thông báo tìm kiếm ông T2 trên B 03 số liên tiếp gồm 17, 18, 19 ra các ngày 28/02 ngày 01 và ngày 06/3/2024; đồng thời phát sóng thông báo tìm kiếm bà T trên sóng Đ 03 lần trong 03 ngày liên tiếp gồm các ngày 24, 25, 26/10/2023 theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đã quá 04 tháng nhưng bà Trần Thị Bé T không liên hệ hoặc đến Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc và cũng không có thông tin xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết.

Từ những chứng cứ trên việc ông Trần Khánh V yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Bé T là người mất tích có căn cứ chấp nhận. Đồng thời căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 “...*nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng*” do đó xác định bà Trần Thị Bé T là người mất tích kể từ ngày 01/01/2010 (dương lịch).

Về lệ phí sơ thẩm ông Trần Khánh V nộp lệ phí theo quy định.

Báo quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 27, các Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự 2015;

- Điểm đ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Khánh V về việc tuyên bố bà Trần Thị Bé T là người mất tích.

Tuyên bố: Bà Trần Thị Bé T, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú cuối cùng: ấp C, xã D, huyện P (thành phố P), tỉnh Kiên Giang là người mất tích kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 (dương lịch).

2. Lệ phí sơ thẩm: Ông Trần Khánh V phải nộp lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009548 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (ông V đã thực hiện xong).

3. Về kháng cáo: Ông Trần Khánh V có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Công bố quyết định (ngày 28/8/2023); Bà Trần Thị Bé T được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng; Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
 - VKSND thành phố Phú Quốc;
 - Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
 - UBND xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc;
- tỉnh Kiên Giang
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Ngọc Triệu